

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày: 29/3/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG - TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Công Chự** - Cán bộ hưu trí thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.
2. Ông **Đặng Hồng Việt** - Cán bộ hưu trí thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tổng Thị Tám - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Đại diện VKSND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2017/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG S, sinh ngày 19/01/1991 tại EK, Đăk Lăk; trú tại: thôn P, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; dân tộc: tày; trình độ văn hóa: 02/12; con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1989 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011, hiện vợ con đang cư trú tại thôn P, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2016 đến nay, có mặt.

** Người bị hại:*

- Anh Bùi Xuân K, sinh năm 1974; cư trú tại: tổ H, thị trấn P, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Đàm Văn Kh, sinh năm 1976; cư trú tại: thôn TL 2, xã Ia S, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1984; cú trú tại: thôn PH, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Vũ Văn Sg, sinh năm 1992; cư trú tại: thôn PP, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Đặng Văn Thh, sinh năm 1995; cư trú tại: thôn PP, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Quang S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 25/3/2014 Đào Văn C trú tại thôn PH, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cùng một số chủ máy gặt tại địa bàn xã Ia và Ia Pi ngồi chơi tại nhà, C nói về gặt lúa mùa vụ năm 2014. Do có nhiều máy gặt ở địa phương khác đến cắt lúa thuê nên C cùng các chủ gặt bàn nhau tìm cách đuổi không cho làm. Sau khi thống nhất với nhau tìm người chặn đuổi xe máy gặt từ địa phương khác đến, C điện thoại cho Nguyễn Xuân Th đến nhà C. Khi Th đến, C và các chủ máy gặt nhờ Th chặn đuổi các xe chở máy gặt lúa không cho vào địa bàn xã gặt thuê thì Th đồng ý. C có đưa cho Th 3.000.000 đồng và hứa hẹn sẽ bồi dưỡng thêm nếu Th làm tốt. Sau khi từ nhà C về, Th đi rủ Vũ Văn Sg, Nguyễn Quang S và Đàm Ngọc V tham gia cùng Th đi chặn đuổi các xe máy gặt lúa ở địa phương khác đến địa bàn xã gặt thuê và Th chia tiền hoặc trả tiền công thì Sg, S và V đồng ý đi theo Th.

Sáng ngày 26/3/2014 Th cùng Sg, S, V và Đặng Văn Thh uống cà phê tại quán Chiều Tím trước UBND xã Ia Lâu, trong lúc uống cà phê Th nói: *Bây giờ uống cà phê xong ra trạm cửa rừng nhậu, các chú cứ nhậu thoải mái không phải lo nghĩ gì về chuyện tiền bạc, nhậu xong ở đấy thấy có xe chở máy phụt (máy gặt lúa) từ nơi khác đến thì chặn lại nói chuyện và đuổi họ về*". Lúc này S có nói Th cho Thh tham gia cùng thì Th đồng ý, Thh có hỏi Th: *"Cụ thể phải làm việc gì"* thì Th nói: *"Cứ ra ngoài kia ăn nhậu, anh bảo gì thì làm nấy, anh trả tiền công"*. Th hứa trả tiền công cho Thh 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) một ngày và trả cho Sg, S mỗi người 300.000 đồng một ngày. Do có việc nhà nên Đàm Ngọc V không đi, còn Th, Thh, S và Sg cùng nhau đi năn nhậu sau đó đến một chòi rẫy không có người ở gần cầu suối Đục xã Ia Lâu chờ xe chở máy gặt lúa.

Cùng ngày 26/3/2014 anh Nguyễn Văn Tùng trú tại xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai điều khiển xe ô tô BKS 81L-0231 chở thuê 02 máy gặt đập liên hợp của anh Bùi Xuân K và Đàm Văn Kh đi từ huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai lên xã Ia Lâu, huyện Chư Prông để gặt lúa thuê, đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì Tùng điều khiển xe ô tô đến khu vực cầu suối Đục xã Ia Lâu. Khi xe ô tô đi qua chỗ Th cùng đồng bọn đang canh thì Th phát hiện, Th cầm theo một con dao dài khoảng 50cm cùng S, Sg và Thh đi trên hai xe mô tô đuổi theo đến khu vực đồi Sao thuộc địa phận xã Ia Lâu thì S và Th đi một xe mô tô vượt lên trước chặn xe ô tô lại, Sg và Thh đi một xe mô tô cũng đến sau và dừng lại gần đầu xe ô tô. Khi chặn được xe, Th gọi anh Tùng xuống xe nhưng anh Tùng không xuống thì Th dơ dao chỉ lên ca bin xe ô tô và nói: *"Mày có xuống"*

không?”. Thấy vậy, Tùng mở cửa xuống xe gặp Th, Tùng gọi điện thoại cho chủ máy gặt là các anh Kh và K đến giải quyết. Một lúc sau anh Kh và K đến cùng Hoàng Văn Xô và một số bạn của Xô cùng trú tại xã Ia Lâu. Tại đây Xô, K và Kh xin Th cho mang máy gặt vào xã Ia Lâu làm vài hôm lấy tiền trả tiền thuê xe rồi sẽ về nhưng Th không đồng ý. Tuy nhiên K và Kh vẫn tiếp tục năn nỉ xin thì Th nảy sinh ý định lấy tiền của chủ máy gặt nên Th nói: *“Tôi có thể cho hai anh đi, tôi tìm cách nói lại với anh em sau, các anh xem có gì cho anh em đi đêm đi hôm mấy đồng rồi tôi tôi cho các anh vào, ngoài tôi còn có mấy anh em nữa, nó say hết rồi nếu không có gì bồi dưỡng nó quậy không cho đi đâu”*. Th yêu cầu anh K và Kh đưa cho Th cùng đồng bọn số tiền 4.000.000 đồng, K nói trong người chỉ còn lại 2.000.000 đồng. Sau một hồi thỏa thuận Th đồng ý nhận 2.000.000 đồng và để K và Kh đưa máy gặt vào xã Ia Lâu. Sau khi nhận tiền, Th đến chỗ Thh, S và Sg đang đứng cùng nhau, S hỏi: *“Sao lại cho xe đi”* Th nói: *“nhà xe là chỗ người nhà thằng Xô, họ bồi dưỡng cho ít tiền rồi, tí về chia”* sau đó bốn người về chòi uống rượu. Tại đây, Th đưa cho Thh 300.000 đồng, S và Sg mỗi người 500.000 đồng, còn lại Th giữ 700.000 đồng. Sau khi chia tiền, S cùng đồng bọn ngủ lại chòi đến khi trời sáng thì về xã Ia Lâu ăn uống rồi tiếp tục ra chòi nhậu và canh xe, đến khoảng 13 giờ cùng ngày phát hiện có Công an đến nên S cùng đồng bọn bỏ chạy, sau đó S bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 15/12/2016 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Prông bắt tại xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai theo lệnh truy nã.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang S, Vũ Văn Sg, Đặng Văn Thh khai nhận đi theo Nguyễn Xuân Th để tạo thế đông người nhằm uy hiếp tinh thần những người bị chặn xe và làm việc theo sai khiến của Th với mục đích để được Th trả tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Bùi Xuân K, Đàm Văn Kh đã được gia đình Nguyễn Xuân Th bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không yêu cầu giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông truy tố bị cáo Nguyễn Quang S về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 20; Điều 53; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo S, xử phạt Nguyễn Quang S từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 24 giờ ngày 26/3/2014 tại khu vực Đồi Sao, xã Ia Lâu, Nguyễn Quang S đã có hành vi cùng Nguyễn Xuân T, Đặng Văn Thh, Vũ Văn S tạo thế đông người, lợi dụng nơi vắng vẻ, sử dụng hung khí đe

đe dọa dùng vũ lực nhằm uy hiếp tinh thần những người bị chặn xe và làm việc theo sai khiến của Th nhằm mục đích để được Th trả tiền không cho các bị hại Bùi Xuân K và Đàm Văn Kh vận chuyển máy gặt lúa vào địa bàn xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai để gặt thuê, nếu muốn vào làm thì phải đưa tiền bồi dưỡng nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, do lo sợ về tương quan lực lượng, sợ bị đánh, sợ bị đập phá máy gặt lúa cũng như gây khó khăn trong quá trình làm ăn nên các anh K và Kh miễn cưỡng đưa cho Th và đồng bọn số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi bị chiếm đoạt số tiền trên, các bị hại đã trình báo cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử và tuyên phạt Nguyễn Xuân Th 15 (mười lăm) tháng tù; Vũ Văn Sg 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 tháng; Đặng Văn Thh 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 18 tháng. Hiện nay Nguyễn Xuân Th, Vũ Văn Sg, Đặng Văn Thh đã chấp hành xong hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang S là người bị Nguyễn Xuân Th rủ rê, lôi kéo nhưng tích cực giúp sức tạo điều kiện tinh thần cùng Th thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản, tuy bị cáo Nguyễn Quang S không trực tiếp chiếm đoạt tài sản của người bị hại nhưng khi Th cho xe đi thì bị cáo phản đối “*Sao lại cho xe đi*” thì được Th nói họ đã bồi dưỡng tiền và các bên phân chia tài sản chiếm đoạt được, bị cáo S nhận 500.000 đồng, sau đó Nguyễn Quang S bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Vì vậy Nguyễn Quang S là đồng phạm trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm để không chỉ răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà còn để phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, xét tại phiên toà bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Liên quan đến vụ án có Đào Văn C và một số chủ máy gặt, quá trình điều tra xác định C và một số chủ máy gặt nhờ Th đi chặn đuôi xe không cho vào địa bàn xã Ia Lâu chứ không có mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản nên hành vi của Đào Văn C và một số chủ máy gặt không có dấu hiệu đồng phạm với Th về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Điều 135 của Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mà bị cáo S được Nguyễn Xuân Th phân chia mà có, quá trình điều tra Nguyễn Xuân Th đã nộp 2.000.000 đồng (nộp thay cho cả phần bị cáo S) để bồi thường cho các bị hại. Các bị hại Bùi Xuân K, Đàm Văn Kh đã nhận tài sản bị chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nguyễn Xuân Th vắng

mặt tại phiên tòa, song nếu có phát sinh tranh chấp sau này về phần bồi hoàn số tiền đã bồi thường trước đây giữa Nguyễn Xuân Th và bị cáo S thì giải quyết bằng vụ việc dân sự độc lập khác.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 61/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 20; Điều 33; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **15/12/2016**.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Quang S phải nộp **200.000** đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (**29/3/2017**) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Công an huyện Chư Prông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Minh Chính

